

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Văn Dũng.

- Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2022/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A M** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/5/1999, tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Xa V B, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Chồng Th, sinh năm 1978 và bà Vàng Thị Ch, sinh năm 1987 (đã chết); vợ Sùng Thị S, sinh năm 2003 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; Bị tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 16/4/2022 tạm giam từ ngày 16/4/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà **Nguyễn Thị Thu H** - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 13/4/2022, tại nhà của Giàng A M thuộc Bản Xa V B, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đ phối hợp với Công an xã Phình G phát hiện bắt quả tang Giàng A M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải của M đang mặc 01 túi nilon màu hồng, bên trong có 86 viên MethamphetaMne, khối lượng 8,49 gam và số tiền 652.000đ.

Quá trình điều tra Giàng A M khai nhận: Do muốn kiếm lời từ việc bán ma túy cho người khác. Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 04/4/2022, M đi bộ từ nhà tại Bản Xa V B, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đ đến lán nương của Vàng Chứ Tà tại bản Pa C, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy về bán. Khoảng 17 giờ cùng ngày, M đến lán nương của Tà, gặp nhau qua trao đổi M mua được của Tà 01 túi nilon màu hồng, bên trong có các viên MethamphetaMne với giá 2.000.000đ, mua được ma túy M cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi bộ quay về nhà. Sau khi về đến nhà M giấu gói ma túy vào đầu giường ngủ mục đích để bán cho người khác. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/4/2022, thì có Vàng Sáy H, sinh năm 1964, trú tại bản Pa C, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên đến nhà M hỏi mua ma túy. M đã bán cho H 10 viên MethamphetaMne với giá 250.000đ. Đến 11 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, khi M đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đ phối hợp với Công an xã Phình G kiểm tra, bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu hồng có nẹp nhựa, trên bề mặt có ký hiệu chữ A bên trong có 81 viên nén màu hồng và 05 viên nén màu xanh nghi MethamphetaMne và số tiền 652.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 17 giờ 10 phút ngày 13/4/2022 xác định vật chứng 05 viên nén màu xanh thu giữ của Giàng A M có khối lượng 0,44 gam. Trích 02 viên = 0,17 gam gửi giám định, 81 viên nén màu hồng thu giữ của Giàng A M có khối lượng 8,05 gam. Trích 02 viên có khối lượng 0,19 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 542/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng và màu xanh trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A M là chất ma túy: Loại MethamphetaMne, có khối lượng 8,49 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 553/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, có số mã hiệu cụ thể: JO 18451081; ZX 18374105 là tiền thật.

- 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, có số mã hiệu cụ thể: TS 15121366 là tiền thật.

- 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, có số mã hiệu cụ thể: XB 17969847 là tiền thật.

- 05 tờ tiền mệnh giá 20.000đ có số mã hiệu cụ thể: WQ 17794747; QJ 12790436; GP 19064540; SU 18878276; BL 19607134 là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS-ĐBĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A M về tội “*Mua bán trái phép trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A M cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 8,13 gam MethamphetaMne còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A M số tiền 652.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Giàng A M: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Giàng A M để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Giàng A M thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, tại nhà ở của Giàng A M thuộc Bản Xa V B, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đ phối hợp với Công an xã Phình G phát hiện, bắt quả tang, Giàng A M đang cất giấu trong túi quần bên phải 8,49 gam MethamphetaMne,

nhằm mục đích bán trái phép cho người khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Giàng A M đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản i Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “2. *Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

i) *Heroin, Cocaine, MethamphetaMne, AmphetaMne, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”...

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Phình Giàng nói riêng, huyện Điện Biên Đ nói chung. Vì vậy, bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh

gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Gồm 8,49 gam MethamphetaMne, trích gửi giám định 0,36 gam vật chứng còn lại 8,13 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 652.000đ Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ thu giữ của bị cáo Giàng A M. Quá trình điều tra, xác M số tiền 402.000đ là tiền của bị cáo, còn số tiền 250.000đ, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận là tiền bị cáo khai đã bán ma túy cho Vàng Sáy H, sinh năm 1964, trú tại bản Pa C, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ 10 viên MethamphetaMne với giá 250.000đ vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 12/4/2022. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo Cơ quan CSĐT không có tài liệu chứng cứ nào chứng M bị cáo đã bán ma túy cho Vàng Sáy H, cho nên cần trả lại số tiền 250.000đ và số tiền 402.000đ cho bị cáo theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với Vàng Chứ Tà, sinh năm 1980, trú tại bản Pa C, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã nhiều lần triệu tập Vàng Chứ Tà lên làm việc, nhưng hiện Tà không có ở địa phương nơi cư trú, nên chưa làm rõ được, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Vàng Sáy H, sinh năm 1964, trú tại bản Pa C, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, theo lời khai của bị cáo Giàng A M là người mà bị cáo đã bán 10 viên MethamphetaMne. Cơ quan CSĐT đã triệu tập Vàng Sáy H, nhưng hiện tại Hạ không có ở địa phương nơi cư trú, nên không đủ cơ sở để làm rõ, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin Miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Giàng A M** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Giàng A M** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 13/4/2022).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 8,13 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A M số tiền 652.000đ (*Sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút ngày 16/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Mễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2022)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đ;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang